

Số: 3025 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 29 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án:
Xây dựng, láng nhựa đường từ ĐT.741 đến đường
vòng quanh núi Bà Rá, thị xã Phước Long.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở;

Căn cứ Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế, phí thẩm định dự toán xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;



Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về Hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND tỉnh về quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án nhóm B, nhóm C của tỉnh năm 2020 và giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh về việc quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án nhóm B, nhóm C của tỉnh năm 2020 và giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 46/2017/QĐ-UBND ngày 02/11/2017 của UBND tỉnh Bình Phước ban hành Quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND ngày 06/11/2020 của UBND tỉnh Bình Phước Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Quyết định số 46/2017/QĐ-UBND ngày 02/11/2017 của UBND tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1792/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2021;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 148/TTr-SGTVT ngày 03/11/2021.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Xây dựng, láng nhựa đường từ ĐT.741 đến đường vòng quanh núi Bà Rá, thị xã Phước Long, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Xây dựng, láng nhựa đường từ ĐT.741 đến đường vòng quanh núi Bà Rá, thị xã Phước Long.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Chủ đầu tư: UBND thị xã Phước Long.

4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng, giải pháp thiết kế cơ sở:

4.1. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Tạo điều kiện đi lại thuận lợi cho người dân trong khu vực, góp phần phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của toàn thị xã Phước Long, đặt biệt là phát triển du lịch địa phương và các loại hình thương mại – dịch vụ kèm theo.

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng: Xây dựng, láng nhựa đường từ ĐT.741 đến đường vòng quanh núi Bà Rá, thị xã Phước Long được thiết kế theo TCVN 4054-2005, đường cấp IV, cấp kỹ thuật 40 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

- Chiều dài tuyến: 5.924,5m.
- Mặt cắt ngang:
 - + Bề rộng nền đường: 13m.
 - + Bề rộng mặt đường: 9m.
 - + Bề rộng Lề đường: $2 \times 2\text{m} = 4\text{m}$.
 - + Độ dốc mặt đường: 3%.
 - + Độ dốc ngang lề đường: 4%.
- Tải trọng thiết kế: Trục 10 tấn.
- Vận tốc thiết kế: 40 Km/h.
- Hệ thống thoát nước ngang, thoát nước dọc.

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế tổ chức giao thông trên đường được tuân theo đúng quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41: 2019/BGTVT.

5. Tổ chức tư vấn khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH Bạch Đằng.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích sử dụng đất:

- Địa điểm xây dựng: thị xã Phước Long và huyện Phú Riềng.
- Diện tích sử dụng đất: Khoảng 97.292 m².

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình, thời hạn sử dụng của công trình theo thiết kế:

- Loại công trình: Đường giao thông.
- Nhóm: nhóm C.
- Cấp công trình: Cấp IV.

- Thời hạn sử dụng của công trình theo thiết kế: 10 năm theo Tiêu chuẩn thiết kế áo đường mềm 22TCN211-06.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

8.1. Số bước thiết kế: 02 bước.

8.2. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Tiêu chuẩn khảo sát:

+ Quy trình khảo sát đường ô tô 22TCN 263-2000;

+ TCCS 31:2020/TCĐBVN Đường ô tô – Tiêu chuẩn khảo sát.

+ Quy trình trắc địa trong xây dựng công trình – Yêu cầu chung TCVN 9398:2012;

+ Quy trình khảo sát và tính toán đặc trưng dòng chảy lũ TCVN 9845-2013;

- Tiêu chuẩn thiết kế:

- + Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô TCVN 4054-2005;
- + Tiêu chuẩn thiết kế áo đường mềm 22TCN 211-06;
- + Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô 22TCN 273-01;
- + Quy trình thiết kế cầu cống theo trạng thái giới hạn (áp dụng cho thiết kế cống trên đường ô tô) 22TCN 18 -79;
- Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu:
 - + Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu công tác đất TCVN 4447- 2012;
 - + Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu nền đường ô tô TCVN 9436: 2012;
 - + Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu Lớp kết cấu áo đường ô tô bằng cấp phối thiên nhiên TCVN 8857: 2011;
 - + Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu Lớp kết cấu áo đường đá dăm nước – Thi công và nghiệm thu TCVN 9504: 2012;
 - + Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu Mặt đường láng nhựa nóng TCVN 8863: 2011;
 - + Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41: 2019/BGTVT.

- Và các quy trình hiện hành có liên quan.

9. Tổng mức đầu tư dự án: 50.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Năm mươi tỷ đồng*).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	37.606.609.250 đồng.
- Chi phí GPMB (tạm tính):	7.000.000.000 đồng.
- Chi phí QLDA:	646.833.679 đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	2.446.651.315 đồng.
- Chi phí khác:	1.378.249.108 đồng.
- Chi phí dự phòng:	921.656.648 đồng.

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2021 - 2023.

11. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh.

12. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư tổ chức quản lý dự án theo quy định.

13. Phương án GPMB, tái định cư:

- UBND huyện Phú Riềng và UBND thị xã Phước Long tổ chức giải phóng mặt bằng, tái định cư theo đúng quy định.

- Đối với đoạn tuyến đi trên địa bàn thị xã Phước Long, UBND thị xã Phước Long chịu trách nhiệm quản lý trật tự đô thị, hành lang lộ giới theo đúng chủ trương của UBND tỉnh Công văn số 2661/UBND-KT ngày 06/8/2021.

14. Trình tự đầu tư xây dựng đối với công trình bí mật nhà nước: Không.



15. Các nội dung khác: Chủ đầu tư thực hiện theo ý kiến đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 127/SGTVT-HTGT ngày 02/11/2021.

(Kèm theo hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đã được Sở Giao thông vận tải thẩm định tại Văn bản số 127/SGTVT-HTGT ngày 02/11/2021)

Điều 2: UBND thị xã Phước Long là chủ đầu tư có trách nhiệm triển khai các bước tiếp theo đúng quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng.

Điều 3: Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Sở Giao thông vận tải, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc nhà nước tỉnh Bình Phước; UBND thị xã Phước Long, UBND huyện Phú Riềng; Đơn vị tư vấn lập BCNCKT và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, P: KT;
- Lưu: VT_(Tri-GT89);

14. **CHỦ TỊCH**
PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Anh Minh